

**Báo cáo thị trường trái phiếu doanh nghiệp**

**Quý 3, 2021**

**Hoàng Công Tuấn**

Kinh tế trưởng

[Tuan.hoangcong@mbs.com.vn](mailto:Tuan.hoangcong@mbs.com.vn)

**Lê Minh Anh**

Chuyên viên phân tích

[Anh.leminh@mbs.com.vn](mailto:Anh.leminh@mbs.com.vn)

**Hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp giảm nhẹ trong quý 3 khi nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề bởi làn sóng Covid thứ 4. Tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp được huy động thành công trong 9 tháng đầu năm đạt trên 406 nghìn tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2020. Kỳ hạn bình quân các trái phiếu phát hành trong kỳ là 4,13 năm, trong khi lãi suất bình quân là 8,3%/năm. Trái phiếu của nhóm ngân hàng chiếm 35% lượng phát hành, tiếp sau đó là nhóm bất động sản với 33%.**

**Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp**

Do ảnh hưởng nặng nề của làn sóng Covid lần thứ 4 gây ảnh hưởng sâu rộng toàn nền kinh tế đặc biệt tại các vùng kinh tế trọng điểm, hoạt động kinh doanh trì trệ, hoạt động phát hành TPDN cũng tăng trưởng chậm lại. Kết quả, trong quý 3, có 162,7 nghìn tỷ đồng TPDN được phát hành, giảm khoảng 17% so với quý 2 trong đó bao gồm 725 triệu USD trái phiếu được phát hành ra thị trường quốc tế.

Vài tháng vừa qua, tình trạng lạm phát vẫn được NHNN kiểm soát và tình trạng thanh khoản trong hệ thống dồi dào. Tăng trưởng huy động vốn của các tổ chức tín dụng tháng 9 chỉ tăng 4,28% (cùng thời điểm năm 2020 tăng 7,48%). Lãi suất huy động tại NHTM giảm mạnh, xu hướng gửi tiền vào NH cũng chậm lại khiến nhiều nhà đầu tư chuyển sang tham gia đầu tư TPDN bởi mức lãi suất cao. Trong 9 tháng đầu năm 2021, các doanh nghiệp Việt Nam đã phát hành 406 nghìn tỷ đồng TPDN, trong đó chỉ có 9.984 tỷ đồng được phát hành ra công chúng, chiếm khoảng 2% tổng khối lượng TPDN huy động. Kỳ hạn bình quân gia quyền của các trái phiếu là 4,1 năm, trong khi lãi suất là 8,3%/năm.

Nhóm Ngân hàng là ngành đi đầu trong việc phát hành trái phiếu trong quý 3 và 9 tháng. Trong 3 tháng gần nhất, các ngân hàng đã phát hành 67,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu. Tổng cộng trong 9 tháng đầu năm, lượng trái phiếu các ngân hàng huy động đạt 143 nghìn tỷ đồng, chiếm 35% tổng lượng phát hành. Kỳ hạn bình quân gia quyền các trái phiếu ngân hàng là 2,2 năm. Mức lãi suất bình quân đạt 4,4%/năm. Dự kiến hoạt động phát hành trái phiếu của nhóm ngân hàng vẫn sẽ được duy trì do nhu cầu tăng vốn cấp 2.

Nhóm đứng thứ 2 về mặt khối lượng trái phiếu phát hành là bất động sản. Tính riêng trong quý 3, nhóm này đã phát hành 50,7 nghìn tỷ đồng TPDN còn từ đầu năm, lượng trái phiếu huy động lên tới 132,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 33% tổng lượng trái phiếu phát hành. Lãi suất bình quân gia quyền của những trái phiếu bất động sản là 11,2%/năm trong khi kỳ hạn bình quân là 3,93 năm.

Năm nay, các doanh nghiệp thuộc ngành Điện/Nước cũng tích cực huy động vốn qua kênh trái phiếu với 19 nghìn tỷ đồng trong 9 tháng. Đặc thù của trái phiếu nhóm này là kỳ hạn dài, bình quân 7,6 năm, hơn hẳn trung bình do các nhà máy điện cần thời gian thu hồi vốn lâu hơn. Chính vì kỳ hạn dài nên lãi suất cũng tương đối cao, khoảng 9,7%/năm.

Trái phiếu của các Công ty chứng khoán như thường lệ vẫn có kỳ hạn ngắn và lãi suất tương đối thấp, chủ yếu để phục vụ mục đích cho vay margin. Kỳ hạn bình quân trái phiếu phát hành bởi nhóm này là 2,2 năm và lãi suất 8,6%.

Các doanh nghiệp khác phát hành 98,2 nghìn tỷ đồng trái phiếu từ đầu năm, chủ yếu thuộc ngành xây dựng. Đặc biệt, nhóm xây dựng/hạ tầng và tài chính khác có kỳ hạn ngắn nhưng lãi suất lại cao hơn phần còn lại.

Bên cạnh đó, trong quý 3 ghi nhận 2 đợt phát hành TPDN ra thị trường quốc tế của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va với giá trị phát hành 300 triệu USD với kỳ hạn là 5

**Thuật ngữ viết tắt**

TPDN: Trái phiếu doanh nghiệp

NHNN: Ngân hàng nhà nước

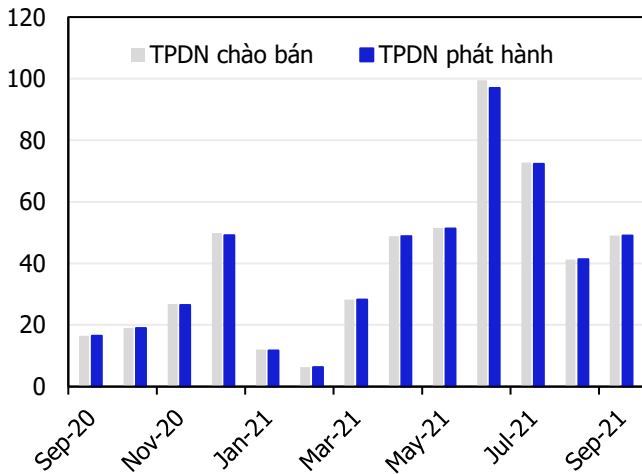
NHTM: Ngân hàng thương mại

năm và lãi suất là 5,25%/năm và CTCP Vinpearl với giá trị phát hành 425 triệu USD có kỳ hạn là 5 năm và suất là 3,25%/năm.

Tháng 7 vừa qua, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 57/2021/TT-BTC quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác. Một số quy định mới về điều kiện phát hành trái phiếu cụ thể như sau:

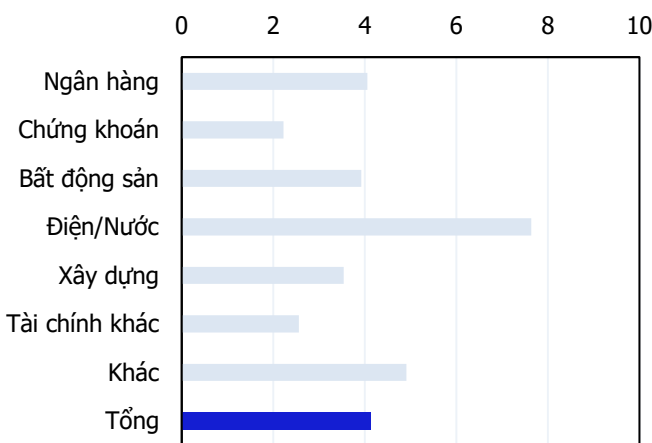
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tiếp tục tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu chính quyền địa phương đã niêm yết trước ngày 20/7/2021 cho đến ngày đáo hạn; thực hiện chuyển TPDN niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sang HNX và không tiếp nhận hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu mới.
- Chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh hoàn thành việc chuyển trái phiếu doanh nghiệp niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh sang Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Chậm nhất đến hết ngày 31/12/2022, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thống nhất tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Hình 1. Khối lượng TPDN được chào bán và phát hành thành công trong thời gian gần đây (nghìn tỷ đồng)**



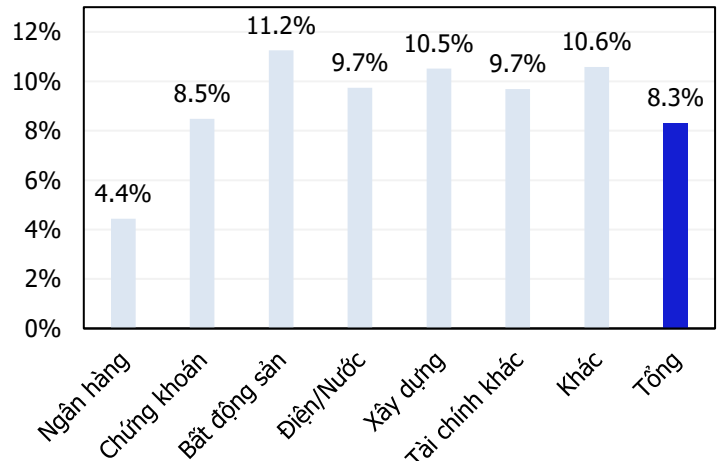
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 3. Kỳ hạn trung bình trái phiếu phát hành năm 2021 theo nhóm doanh nghiệp (năm)**



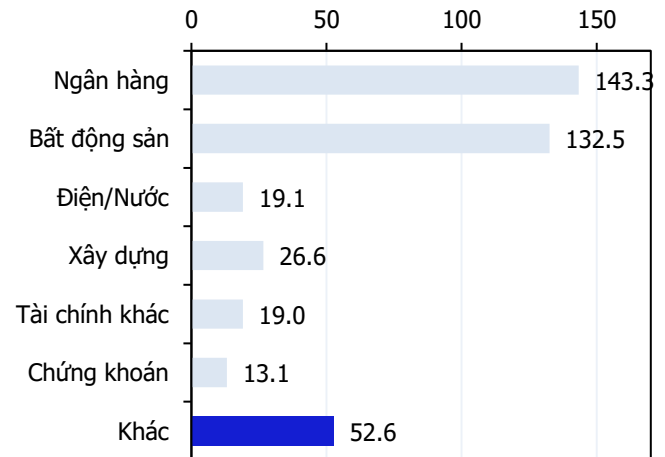
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 2. Lãi suất trung bình trái phiếu phát hành năm 2021 theo nhóm doanh nghiệp (%/năm)**



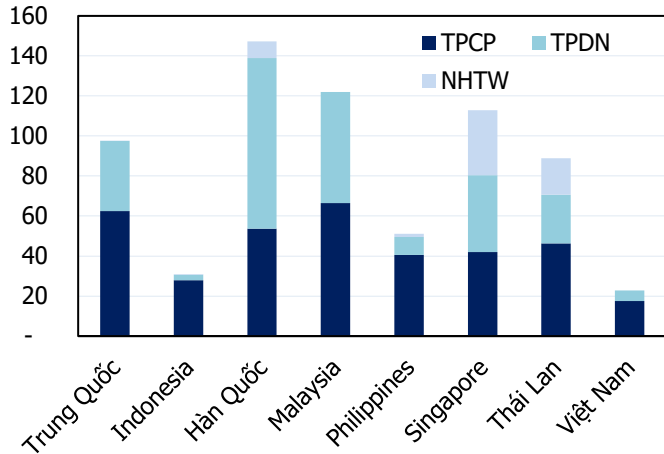
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 4. Cơ cấu nhóm ngành phát hành TPDN từ đầu năm 2021 (nghìn tỷ đồng)**



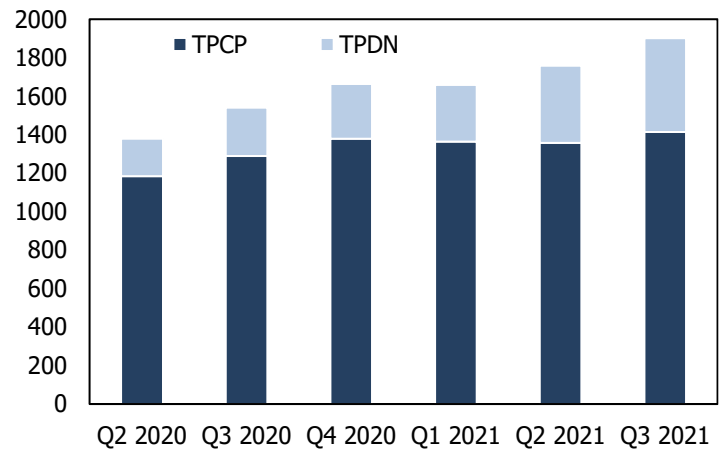
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 5. Quy mô các thị trường trái phiếu trong khu vực (%GDP Q2 2021)**



Nguồn: ADB.

**Hình 6. Dự nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)**



Nguồn: ADB.

**Hình 7. Các doanh nghiệp phát hành khối lượng TPDN lớn nhất từ đầu năm**

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	1-3	20.800	3,5%-7,4%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	6-15	18.787	6,03%-6,9%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	1,5-7	17.030	3,9%-4,2%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	3	13.100	2,83%-4,1%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	2-7	11.150	3,6%-7,3%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	3	9.000	2,6%-4,2%
Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land	1-3	8.250	10%-11%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	2	7.850	3,8%-4,2%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải Trí Hưng Thịnh Quy Nhơn	3	7.500	9,5%-11%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	2-3	7.500	2,8%-4,0%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 8. Các doanh nghiệp phát hành trái phiếu có lãi suất cao nhất từ đầu năm**

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Công ty Cổ phần Hoàng Phú Vương	4	4.670	13,65%
Công ty Cổ phần Hoa Phú Thịnh	4	3.130	13,65%
Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	1-2	1.380	13%
Công ty Cổ phần Ti Ki	2	1.000	13%
Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	1-1,5	1.100	9,0%-12,5%
Công ty Cổ phần Galactic Group	4	773,86	12,5%
Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Igarten	3	200	12,5%
Công ty Cổ phần Osaka Garden	1	3.400	12,15%
Công ty TNHH Đầu tư Bất Động Sản Ngôi Sao Việt	4-5	2.700	11,5%-12,0%
Công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm	3	640,99	12,0%
Công ty Cổ phần Hưng Vượng Developer	1,5	600	12,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	4	400	12,0%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

**Hình 9. Danh sách trái phiếu phát hành trong Quý 3/2021**

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
1	Công ty Cổ phần An Phát Finance	07/2021	100	8,0%	36
2	Công ty Cổ phần BCG Land	07/2021	200	11,0%	12
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán AIS	07/2021	500	8,0%	24
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	07/2021	200	9,5%	12
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest	07/2021	300	9,5%	24
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	07/2021	200	N/A	24
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	07/2021	200	7,8%	12
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	07/2021	110,1	9,3%	12
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	07/2021	500	7,5%	12-24
10	Công ty Cổ phần Đầu tư & Dịch vụ khách sạn Soleil	07/2021	800	11,75%	24
11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anpha	07/2021	131,9	8,0%	36
12	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Hưng Phú	07/2021	200	9,5%	72
13	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	07/2021	200	10,5%-11,0%	15-18
14	Công ty Cổ phần Đầu tư MHC	07/2021	300	9,4%	60
15	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	07/2021	120	10,0%	24
16	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Residence	07/2021	1.500	9,75%	12
17	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Vạn Trường Phát	07/2021	2.000	10,0%	60
18	Công ty Cổ phần Địa Ốc Phúc Đạt	07/2021	1.000	6,3%	48
19	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	07/2021	1.000	9,5%	60
20	Công ty Cổ phần Hoa Phú Thịnh	07/2021	3.130	13,65%	48
21	Công ty Cổ phần Hoàng Phú Vương	07/2021	4.670	13,65%	48
22	Công ty Cổ phần Hong Lim Land	07/2021	504	9,0%	48
23	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land	07/2021	1.500	N/A	36
24	Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	07/2021	400	11,5%-12,0%	12-18
25	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật Cao An Phát 1	07/2021	170	6,0%	60
26	Công ty Cổ phần Osaka Garden	07/2021	3.400	12,15%	12
27	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	07/2021	230	13,0%	12
28	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	07/2021	280	11,0%	36
29	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	07/2021	6.957,6 (300 triệu USD)	5,25%	60
30	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Tiến	07/2021	150	11,5%	12
31	Công ty Cổ phần Tập đoàn TASECO	07/2021	150	10,0%	24
32	Công ty Cổ phần thời trang & may mặc Demoda	07/2021	160	12,0%	36
33	Công ty Cổ phần Thương mại - Quảng cáo - Xây dựng Địa ốc Việt Hân	07/2021	1.500	10,0%	84
34	Công ty Cổ phần Truyền thông và Giải trí Galaxy	07/2021	25	10,0%	24
35	Công ty Cổ phần Xây dựng và Quản lý dự án Số 1	07/2021	500	8,9%	24
36	Công ty Cổ phần Xi Măng Long Thành	07/2021	203	10,5%	180
37	Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành	07/2021	190	10,5%	180
38	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	07/2021	1.400	7,24%-7,5%	24
39	Công ty TNHH Đầu tư Bất Động Sản Ngôi Sao Việt	07/2021	800	12,0%	48
40	Công ty TNHH Đầu tư Big Gain	07/2021	1.000	11,0%	36
41	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Điện mặt trời KN Vạn Ninh	07/2021	595,2	9,8%	123

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
42	Công ty TNHH Kinh Doanh Bất động sản Mediterranean Revival Villas	07/2021	7.200	8,0%	12
43	Công ty TNHH Nam Land	07/2021	900	10,3%	36
44	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Nguyễn Bình	07/2021	500	11,0%	36
45	Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển Hoàng Long	07/2021	500	11,0%	36
46	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	07/2021	8.000	3,5%-4,0%	36
47	Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	07/2021	1.800	4,0%	36
48	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	07/2021	6.000	3,6%-3,9%	24-36
49	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	07/2021	1.950	6,375%-6,75%	96-180
50	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	07/2021	8.948	6,03%-6,9%	72-180
51	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	07/2021	1.000	6,3%	60
52	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	07/2021	520	7,57%-7,575%	84
53	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	07/2021	500	4,2%	24
54	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	07/2021	4.000	4,0%	48
55	Công ty Cổ phần An Phát Finance	08/2021	50	8,0%	36
56	Công ty Cổ phần Bông Sen	08/2021	4.800	11,0%	12
57	Công ty Cổ phần CMC	08/2021	700	9,5%-10,6%	12-60
58	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	08/2021	5	8,5%	24
59	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	08/2021	200	7,2%	18
60	Công ty Cổ phần Đầu tư & Dịch vụ khách sạn Soleil	08/2021	450	11,5%	24
61	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	08/2021	600	10,5%-11%	15-48
62	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Nam Phương	08/2021	450	10,3%	60
63	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC	08/2021	200	8,2%	36
64	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios	08/2021	300	10,0%	36
65	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý khách sạn TNH	08/2021	300	10,0%	12
66	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	08/2021	250	10,2%	24
67	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Sunrise Việt Nam	08/2021	500	11,0%	36
68	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam	08/2021	600	9,5%	12
69	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	08/2021	300	9,5%	36
70	Công ty Cổ phần Điện mặt trời VKT - Hòa An	08/2021	246	9,33%	135
71	Công ty Cổ phần Giải trí và Giáo dục Galaxy	08/2021	25	10,0%	24
72	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	08/2021	2.000	9,5%	60
73	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land	08/2021	2.400	10,3%-11,0%	12-36
74	Công ty Cổ phần Hưng Vượng Developer	08/2021	600	12,0%	18
75	Công ty Cổ phần Khách sạn Vịnh Hạ Long	08/2021	250	11,0%	48
76	Công ty Cổ phần Maroon Bells	08/2021	1.023	8,0%	48
77	Công ty Cổ phần Masan MEATLife	08/2021	1.999,98	9,5%	60
78	Công ty Cổ phần Máy tính - Truyền thông, Điều khiển 3C	08/2021	230	9,0%	36
79	Công ty Cổ phần Mặt Trời Tây Ninh	08/2021	250	8,8%	36
80	Công ty Cổ phần Neo Floor	08/2021	250	11,5%	24
81	Công ty Cổ phần Outstanding Investment	08/2021	600	N/A	60
82	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	08/2021	200	13,0%	24

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
83	Công ty Cổ phần Phong điện Ia Pết Đak Đoa Số Hai	08/2021	448	9,25%	60
84	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội	08/2021	145	11,0%	48
85	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất Động Sản Mặt Trời	08/2021	400	8,8%	18
86	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	08/2021	1.000	10,5%	18
87	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	08/2021	150	10,5%	12
88	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico	08/2021	1.000	10,5%	36
89	Công ty Cổ phần Thương mại - Quảng cáo - Xây dựng Địa ốc Việt Hân	08/2021	500	10,0%	84
90	Công ty Cổ phần Transimex	08/2021	300	8,3%	60
91	Công ty Cổ phần Việt Vương	08/2021	150	11,0%	12
92	Công ty TNHH Bất Động Sản Gia Phú	08/2021	250	10,5%	24
93	Công ty TNHH Đầu tư Big Gain	08/2021	1.000	11,0%	48
94	Công ty TNHH Điện gió Hòa Đông 2	08/2021	1.165	10,75%	12-132
95	Công ty TNHH Điện Gió Phước Hữu - Duyên Hải 1	08/2021	710	10,75%	12-156
96	Công ty TNHH KN Cam Ranh	08/2021	1.000	10,0%	60
97	Công ty TNHH Phát triển Bất động sản Cát Liên Hoa	08/2021	35	11,0%	24
98	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	08/2021	1.200	6,53%	84-120
99	Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	08/2021	1.000	3,5%	24
100	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	08/2021	100	7,6%	84
101	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	08/2021	934	6,03%-6,43%	72-96
102	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	08/2021	800	6,43%-6,9%	96-180
103	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	08/2021	500	4,1%	36
104	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	08/2021	1.000	3,7%	36
105	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	08/2021	2.000	3,5%	36
106	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	08/2021	370	7,1%-7,225%	84
107	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	08/2021	1.300	3,8%-7,575%	48-84
108	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	08/2021	1.400	4,2%	24
109	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vương	08/2021	2.630	3,9%-4%	36-48
110	Công ty Cổ phần ABG Hà Nội	09/2021	125	10,0%	36
111	Công ty Cổ phần An Phát Finance	09/2021	50	8,0%	36
112	Công ty Cổ phần Bất động sản Dragon Village	09/2021	500	11,0%	36
113	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	09/2021	200	9,5%	12
114	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt	09/2021	200	8,5%	60
115	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đường sắt Hà Nội	09/2021	2.300	9,0%	120
116	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	09/2021	300	10,5%	24
117	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	09/2021	950	9,5%	36
118	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Helios	09/2021	450	10,0%	36
119	Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Vạn Hương	09/2021	1.400	9,0%-9,8%	36-60
120	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát	09/2021	400	9,5%	36
121	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Trainco	09/2021	120	12,0%	12
122	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Điện Nậm Hồng	09/2021	250	9,8%	120
123	Công ty Cổ phần Giải trí và Giáo dục Galaxy	09/2021	25	10,0%	24
124	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons	09/2021	300	10,0%	12

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
125	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials	09/2021	1.000	9,2%	36
126	Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải	09/2021	2.400	8,0%	60
127	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	09/2021	270	13,0%	24
128	Công ty Cổ phần Sao Đỏ Đà Nẵng	09/2021	450	10,5%	12
129	Công ty Cổ phần Sunshine AM	09/2021	1.000	11,0%	48
130	Công ty Cổ phần Sunshine Homes	09/2021	2.400	10,0%	24
131	Công ty Cổ phần Tập đoàn R&H	09/2021	650	N/A	12
132	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân	09/2021	100	9,5%	94
133	Công ty Cổ phần Thuận Đức	09/2021	230	9,0%	36
134	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Nội Bài	09/2021	200	9,0%	120
135	Công ty Cổ phần Vinpearl	09/2021	9.831,95 (425 triệu USD)	3,25%	60
136	Công ty Cổ phần Vinhomes	09/2021	2.160	N/A	36
137	Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành	09/2021	190	10,5%	180
138	Công ty TNHH Đầu tư Bất Động Sản Ngôi Sao Việt	09/2021	1.900	11,5%	60
139	Công ty TNHH Đầu tư Big Gain	09/2021	900	11,0%	48
140	Công ty TNHH Quản lý Bất động sản Highgate	09/2021	354	9,5%	26
141	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Gia An	09/2021	456	9,0%	120
142	Công ty TNHH Thành phố Aqua	09/2021	1.000	10,0%	36-48
143	Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	09/2021	1.000	2,8%	24
144	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	09/2021	2.100	6,43%-6,7%	96-180
145	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	09/2021	3.340	6,43%-6,9%	96-180
146	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	09/2021	1.700	4,1%	36
147	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	09/2021	2.000	2,6%	36
148	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	09/2021	880	7,025%-7,225%	84
149	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	09/2021	40	7,5%	84
150	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	09/2021	2.450	3,8%-4,2%	24
151	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	09/2021	3.000	2,9%-3,8%	12-36
152	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	09/2021	4.000	2,831%-3,811%	36
153	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	09/2021	500	3,9%	36
154	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín	09/2021	255,34	7,8%	84
155	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex	09/2021	500	4,3%	36
156	Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI	09/2021	1.500	8,75%	60
157	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	09/2021	2.000	11,0%	36
158	Tổng Công ty Cổ phần Thương mại Xây dựng	09/2021	600	10,0%	60

(\* ) Quy định mới của HNX về công bố thông tin liên quan đến phát hành TPDN riêng lẻ đã loại bỏ thông tin về lãi suất khỏi các thông tin cần công bố.

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

## SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành hàng quý, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

## KHOI NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. Khối Nghiên cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua các bản tin hàng ngày.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601  
Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.